

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/ HSST
Ngày 14 tháng 03 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Khuru Liên Dung

2- Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên: Ông Dương Minh Tâm - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa lưu động xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H (tên gọi khác là M), sinh năm 1990 tại Bạc Liêu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 1, khóm A, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1968 và bà Lê Thị C (chết); Tiền sự: Không; Tiền án: 03 lần (lần 1: Ngày 23/4/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa tích; lần 2: Ngày 08/10/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 07 tháng 10 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa tích; lần 3: Ngày 20/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa tích). Bị bắt tạm giữ ngày 14/11/2016 đến ngày 23/11/2016 bị khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay (có mặt).

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn T.H, sinh năm 1970. Nơi ĐKKHKT: Số 00, khóm E, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số 11, khóm F, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Mặc dù đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích , nhưng vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 10/11/2016 tại nhà số 11, khóm F, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Nguyễn Văn T tiếp tục có hành vi lấy trộm 01 (một) chậu hoa lan của ông Nguyễn T.H có trị giá thành tiền là 1.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 12/QĐ-KSĐT ngày 10/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Chậu hoa lan đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn T.H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa , bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như quyết định truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại về đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; ngoài ra còn phù hợp với chứng cứ , tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra và làm rõ tại phiên tòa cho nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 10/11/2016, bị cáo Nguyễn Văn T đi ngang nhà số 11, khóm F, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu của ông Nguyễn T.H thấy không có người trông coi nên nảy sinh định trộm cắp tài sản . Bị cáo đi vào sân nhà lấy 01 (một) chậu hoa lan, rồi đem đi tìm người tiêu thụ thì bị Công an phường B, thành phố B phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 138/KL-HĐĐGTS ngày 17/11/2016 xác định: 01 (một) chậu hoa lan được làm bằng nhiều thanh gỗ kết lại với nhau, có chiều cao 27cm, đường kính miệng chậu là 52cm, đường kính đáy chậu là 37cm, trong chậu có 27 cây lan, mỗi cây có chiều trung bình 1,33m và nhiều cây lan nhỏ, chậu có 04 cây sắt làm giá đỡ để treo, mỗi cây có chiều dài là 1,5m, móc sắt để treo chậu hoa lan có chiều dài là 60cm, có giá trị thành tiền là 1.800.000 đồng.

Mặc dù bị cáo T chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, theo như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) chậu hoa lan có đặc điểm nêu trên đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn T.H, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn T.H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Như đã phân tích trên, đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xét thấy là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: M) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: M) 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 14/11/2016.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: M) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Thị Mỹ Hằng